

Số: /2025/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thực trên địa bàn tỉnh An Giang từ năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 433/TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thực trên địa bàn tỉnh An Giang từ năm học 2025-2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thực trên địa bàn tỉnh An Giang từ năm học 2025-2026.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh An Giang từ năm học 2025-2026.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Cơ sở giáo dục công lập và cơ sở giáo dục dân lập, tư thục có trẻ em, học sinh, học viên quy định tại khoản 1 Điều này đang theo học.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức học phí, mức hỗ trợ học phí và kinh phí thực hiện

1. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng/người học/tháng

STT	Vùng (địa bàn)	Nhà trẻ, mẫu giáo	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
1	Đặc khu, phường	90.000	60.000	90.000	140.000
2	Các xã	60.000	50.000	60.000	100.000

2. Mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh An Giang từ năm học 2025-2026 được xác định bằng 100% học phí quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Mức học phí và mức hỗ trợ học phí quy định tại Điều này là cơ sở để thực hiện các chính sách miễn, hỗ trợ và cấp bù học phí từ năm học 2025-2026. Thời gian cấp bù, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo khoản 9 Điều 19 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XX;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh An Giang;
- Trang TTĐT Văn phòng;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Nhàn